

Số: 12/2021/QĐST-HNGĐ

Lục Nam, ngày 19 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 539/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị C**, sinh năm 1993

- Bị đơn: Anh **Đỗ Danh N**, sinh năm 1990

Đều trú tại: Số nhà 121 phố T, thị trấn Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 26, điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị C và anh Đỗ Danh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Hoàng Thị C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Đỗ Hoàng Bảo H, sinh ngày 14/02/2015.

Anh Đỗ Danh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Đỗ Danh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Hoàng Thị C với mức 3.000.000 đồng/tháng (Ba triệu đồng trên một

tháng), kể từ ngày 01/01/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản chung*: Anh Đỗ Danh N phải trả chị Hoàng Thị C 320.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi triệu đồng chẵn) tiền chia tài sản chung vào ngày 25/01/2021 (Dương lịch).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất 10%/năm của tất cả số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- *Về án phí*:

Chị Hoàng Thị C phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Tổng cộng chị C phải chịu 300.000 đồng tiền án phí, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị C đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2017/0005158 ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Chị Hoàng Thị C và anh Đỗ Danh N không phải chịu án phí chia tài sản chung. Hoàn trả chị Hoàng Thị Ch số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0005183 ngày 29/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND thị trấn Đ, huyện Lục Nam, BG;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Sơn